

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 76/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2020 về “TrA chấp kiện đòi tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội D thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1971.

Nơi cư trú: Thôn M, xã Q1, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:

Bà Lâm Thị ThA H – Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Thành Điệp và cộng sự
- Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: A Lê Xuân A, sinh năm 1971.

Và chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1973 (vợ A Lê Xuân A)

Đều trú tại: Thôn T, xã Q1, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: A Lê Xuân A và chị Nguyễn Thị T thống nhất chịu trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị D số tiền gốc 478.000.000 đ (Bốn trăm bảy mươi tám triệu đồng), không yêu cầu lãi suất, trong đó tiền vợ chồng A Lê Xuân A, chị Nguyễn Thị T nhờ chị Nguyễn Thị D đứng ra vay ngân hàng là 300.000.000đ (Ba

trăm triệu đồng), tiền mua nhà còn thiếu 178.000.000đ (Một trăm bảy mươi tám triệu đồng).

2.2. Về án phí:

Chị Nguyễn Thị T và A Lê Xuân A thỏa thuận chịu 11.560.000đ (Mười một triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị D tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 9.297.000đ (Chín triệu hai trăm chín mươi bảy nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003805 ngày 02/6/2020 và biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003821 ngày 15/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật THADS. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THADS.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND h. Q;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- CCTHADS h Q;
- Lưu HS, VP-VT.

THẨM PHÁN

Hồ Đạt Nghiệm

